

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 124/2021/HS-ST

Ngày 17-12-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đông

2. Ông Trần Phi Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Chí Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2021/TLHS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Quý T, sinh ngày 02 tháng 5 năm 1994, tại Tam K, Quảng N; trú tại: Khối phố 5, phường An X, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Thợ quảng cáo; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung Hư và bà Lưu Thị Nguyên Th; có vợ là Nguyễn Thị Thủy T; có 01 con sinh năm 2017;

Tiền sự: không;

Tiền án: ngày 25-10-2017, bị TAND thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 22-01-2020, chấp hành xong án phạt tù.

Nhân thân: ngày 25-12-2014, bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 03-6-2021, chuyển sang biện pháp tạm giam vào ngày 09-6-2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tam Kỳ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

Trần Nguyễn Hoài L, sinh năm 1992; Trú tại: Khối phố Hương Trà T, phường Hòa H, thành phố Tam k, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Trương Văn Ph, sinh năm 1959; Trú tại: Khối phố Hương Tr, phường Hòa H, thành phố Tam k, tỉnh Quảng N, có mặt.

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; Trú tại: Khối phố Hương Tr, phường Hòa H, thành phố Tam k, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 00 phút ngày 03-6-2021, nhận được tin báo tại Số nhà 19 đường Ngô Thị Nhậm thuộc khối phố Hương Trung, phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ có đối tượng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, Tổ công tác thuộc Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Tam Kỳ phối hợp với Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 2 và Công an phường Hòa Hương đến địa điểm trên để xác minh. Khi Tổ công tác đến địa điểm trên, phát hiện tại phòng khách của ngôi nhà, Lê Quý T và Trần Nguyễn Hoài L có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác phát hiện trong túi quần nhỏ phía trước bên phải quần jean T đang mặc có 01 (một) túi ni lông bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy đá. Lê Quý T khai nhận chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông mà Cơ quan Công an phát hiện trong túi quần nhỏ phía trước bên phải quần jean T đang mặc là ma túy đá của T, T cất giữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Công an thành phố Tam Kỳ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Quý T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) túi ni lông đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng, qua thử nhanh xác định là chất ma túy loại methamphetamine (đã được niêm phong).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0906.454.652 (đã được niêm phong).

Lúc 21 giờ 30 phút ngày 03/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Quý T tại Khối phố 5, phường An Xuân, TP. Tam Kỳ nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Quá trình điều tra xác định:

Vào tối ngày 02-6-2021, Lê Quý T một mình đến uống nước tại một quán giải khát trên đường Phan Châu Trinh, thành phố Tam Kỳ. Tại đây, T gặp một người bạn tên Hoàng (không rõ lai lịch). T và Hoàng ngồi uống nước nói chuyện với nhau được một lúc, Hoàng biết T có sử dụng ma túy đá nên đã lấy từ trong túi quần của Hoàng ra một túi ni lông đựng ma túy đá cho T để sử dụng, T đồng ý và lấy túi ma túy đá từ Hoàng. Sau đó, T đem ma túy đá về nhà tại Khối phố 5, phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ cất giữ để sử dụng. Tại nhà của T, T lấy ra một ít ma túy đá bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và đốt lên hút. Số ma túy đá

còn lại trong túi ni lông, Lê Quý T bỏ vào túi quần nhỏ phía trước bên phải quần Jean của T cất giữ. Vào ngày 03-6-2021, Lê Quý T gọi điện thoại cho Trần Nguyễn Hoài L hỏi đang ở đâu. L trả lời là đang ở nhà mẹ tại Số nhà 19 Ngô Thị Nhậm thuộc khối phố Hương Trung, phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (ngôi nhà này của di ruột L cho mẹ L là bà Nguyễn Thị Ngọc Lan quản lý và ở, ba mẹ L ly thân và L ở nhà với ba, L đến nhà mẹ chơi). Khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, Lê Quý T mặc quần jean có cất giữ túi ma túy đá trong túi quần và đem theo một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm một nỏ thủy tinh, một bình nhựa, một ống hút nhựa đến Số nhà 19 Ngô Thị Nhậm thuộc khối phố Hương Trung, phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam để gặp L sử dụng ma túy; lúc này chỉ có một mình L ở nhà. Lê Quý T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra ngồi tại phòng khách của ngôi nhà, sau đó lấy gói ma túy đá ra và bỏ một ít ma túy đá vào nỏ thủy tinh, số ma túy đá còn lại trong túi ni lông T cất giữ trong túi quần nhỏ phía trước bên phải quần jean T đang mặc. T dùng bật lửa đốt nóng nỏ thủy tinh có chứa ma túy đá sau đó sử dụng ma túy bằng cách hút ma túy qua ống hút nhựa. Sau khi T sử dụng ma túy thì rủ L cùng sử dụng, T dùng bật lửa tiếp tục đốt nóng nỏ thủy tinh có chứa ma túy đá, L sử dụng ma túy bằng cách hút ma túy qua ống hút nhựa. T và L mỗi người hút khoảng 03 đến 04 hơi ma túy đá. Lúc đó, bộ dụng cụ sử dụng ma túy bị bể nên T đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra vứt ở khu vực bên ngoài ngôi nhà Số 19 Ngô Thị Nhậm, thành phố Tam Kỳ (không nhớ địa điểm vứt). Đến 20 giờ 10 phút cùng ngày, Công an thành phố Tam Kỳ đến nhà Trần Nguyễn Hoài L làm việc, phát hiện Lê Quý T cất giữ túi ma túy đá trong túi quần nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Quý T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan CSĐT Công an TP. Tam Kỳ đã tiến hành truy tìm vật chứng là bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không tìm thấy.

Tại Kết luận giám định số 67/PC09 ngày 08/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam giám định và kết luận: chất rắn dạng tinh thể màu trắng tạt giữ của Lê Quý T là chất ma túy loại methamphetamine, có khối lượng là 1,078g (một phẩy không trăm bảy mươi tám gam).

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 113/CT-VKSTK-HS ngày 15-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ truy tố bị cáo Lê Quý T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quý T phạm tội:

"*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

"*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo T từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù.

Không đề nghị xử phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong.

- Trả lại cho Lê Quý T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0906.454.652 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy trong quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan CSĐT Công an TP. Tam Kỳ đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy nên không đề cập xử lý.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được:

Vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 03-6-2021, tại Số nhà 19 đường Ngô Thị Nhậm thuộc khối phố Hương Trung, phường Hòa Hương, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, Lê Quý T có hành vi chuẩn bị chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để cung cấp chất ma túy cho Trần Nguyễn Hoài L sử dụng trái phép chất ma túy; T còn tàng trữ trái phép 1,078 gam (một phẩy không trăm bảy mươi tám gam) chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng.

[2.2] Hành vi của bị cáo Lê Quý T là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi bị cáo thực hiện nhằm răn đe, giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: ngày 25/12/2014, bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Tình tiết tăng nặng: ngày 25/10/2017, bị TAND thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 22/01/2020, chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo về cả hai tội.

Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền.

[2.3] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và vấn đề liên quan trong vụ án:

Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong.

- Trả lại cho Lê Quý T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0906.454.652 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy trong quá trình điều tra bổ sung, Cơ quan CSĐT Công an TP. Tam Kỳ đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy nên không đề cập xử lý.

Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với người thanh niên tên Hoàng đã cho ma túy Lê Quý T để T sử dụng, do không xác định được lai lịch, nhân thân cụ thể của người thanh niên này, nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ không đề cập xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Quý T vi phạm vào khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an TP. Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Lê Quý T bằng hình thức cảnh cáo.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Nguyễn Hoài L vi phạm vào khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, Công an TP. Tam Kỳ đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Trần Nguyễn Hoài L bằng hình thức cảnh cáo.

[2.4] Về án phí: Bị cáo Lê Quý T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quý T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quý T 18 (mười tám) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Quý T 30 (ba mươi) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Quý T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 48 (bốn mươi tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03-6-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong.

- Trả lại cho Lê Quý T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0906.454.652.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận ngày 01-9-2021).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị Lê Quý T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP. Tam Kỳ;
- VKDND tỉnh Quảng Nam;
- Công an TP. Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP. Tam Kỳ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

